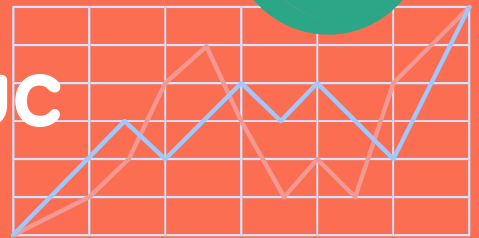


# TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI



## TỈNH VĨNH PHÚC

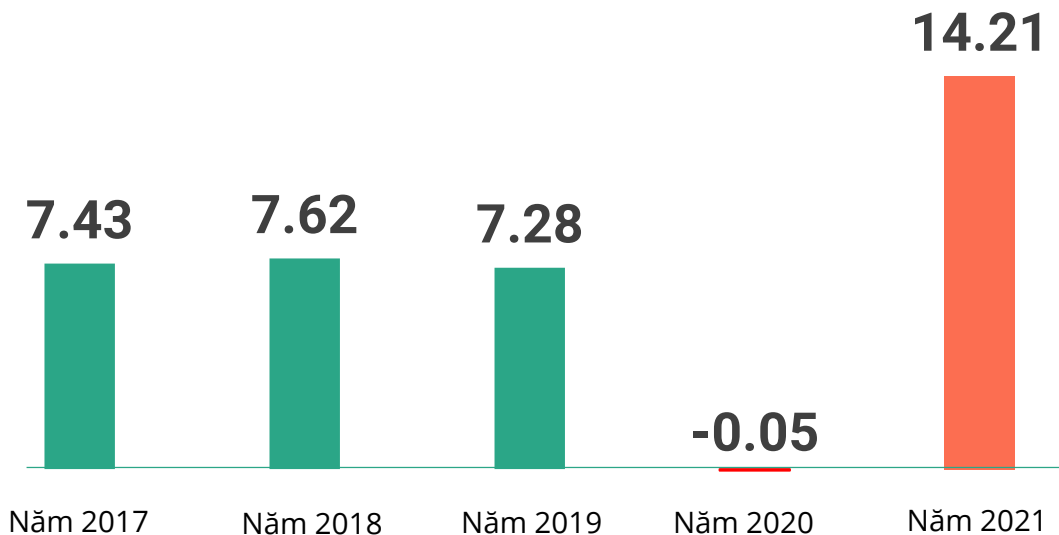


THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

### TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

**GRDP** 6 tháng đầu năm 2021  **14,21%**

TỐC ĐỘ TĂNG GRDP 6 THÁNG ĐẦU NĂM GIAI ĐOẠN 2017 - 2021(%)



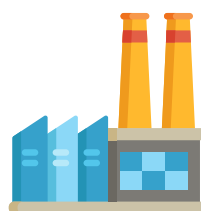
TỐC ĐỘ TĂNG GRDP CHIA THEO TỪNG KHU VỰC KINH TẾ

Nông,  
Lâm nghiệp  
& Thủy sản



 **5,78%**

Công nghiệp  
& xây dựng



 **21,98%**

Thương mại  
& Dịch vụ



 **7,54%**

## TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KHU VỰC NÔNG, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN

Nông nghiệp



↑ 5,99%

Lâm nghiệp



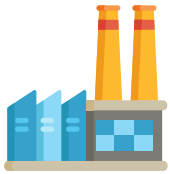
↑ 3,33%

Thủy sản



↑ 3,58%

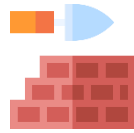
## TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KHU VỰC CÔNG NGHIỆP & XÂY DỰNG



Công nghiệp

↑ 23,26%

Xây dựng



↑ 11,18%

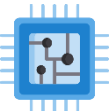


Công nghiệp chế biến, chế tạo

↑ 23,89%

Trong đó, 03 ngành công nghiệp mũi nhọn của tỉnh

Linh kiện điện tử



↑ 31,67%

Ô tô



↑ 45,63%

Xe máy



↑ 7,71%

## TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KHU VỰC THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ



Bán buôn, bán lẻ

↑ 12,65%



Vận tải

↑ 16,15%



Dịch vụ lưu trú, ăn uống

↑ 8,34%

## SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN



Năng suất lúa vụ đông xuân

*Số liệu sơ bộ*

62,76 tạ/ha

↑ 2,66%

Số lượng đầu con tính đến 30/6/2021



Trâu

↑ 2,71%



Bò

↓ 0,52%



Lợn

↑ 20,07%



Gia cầm

↑ 3,59%

Sản lượng gỗ khai thác



↑ 6,12%

Sản lượng thủy sản



↑ 3,01%

6 tháng so với cùng kỳ

## SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

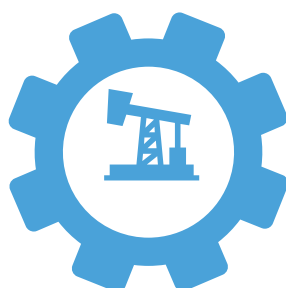
Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 6 tháng so với cùng kỳ

Công nghiệp  
Chế biến chế tạo



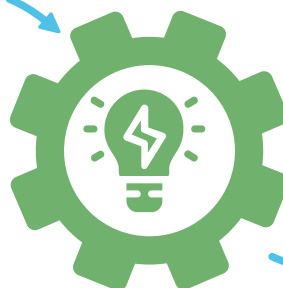
↑ 23,59%

Khai khoáng



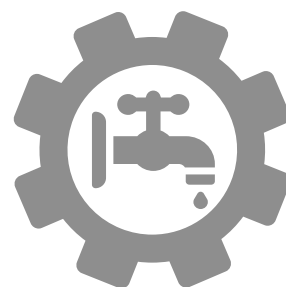
↓ 8,37%

Sản xuất  
& phân phối điện

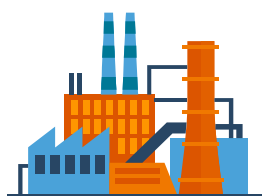


↑ 16,92%

Cung cấp nước  
& xử lý nước thải



↓ 2,13%



TOÀN NGÀNH ↑ 23,32%

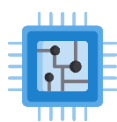
## Sản phẩm công nghiệp chủ yếu 6 tháng năm 2021

So với cùng kỳ



Thức ăn gia súc

↑ 6,92%



Linh kiện điện tử

↑ 30,04%



Gạch ốp lát

↑ 12,87%



Xe ô tô

↑ 50,47%



Quần áo

↑ 17,74%

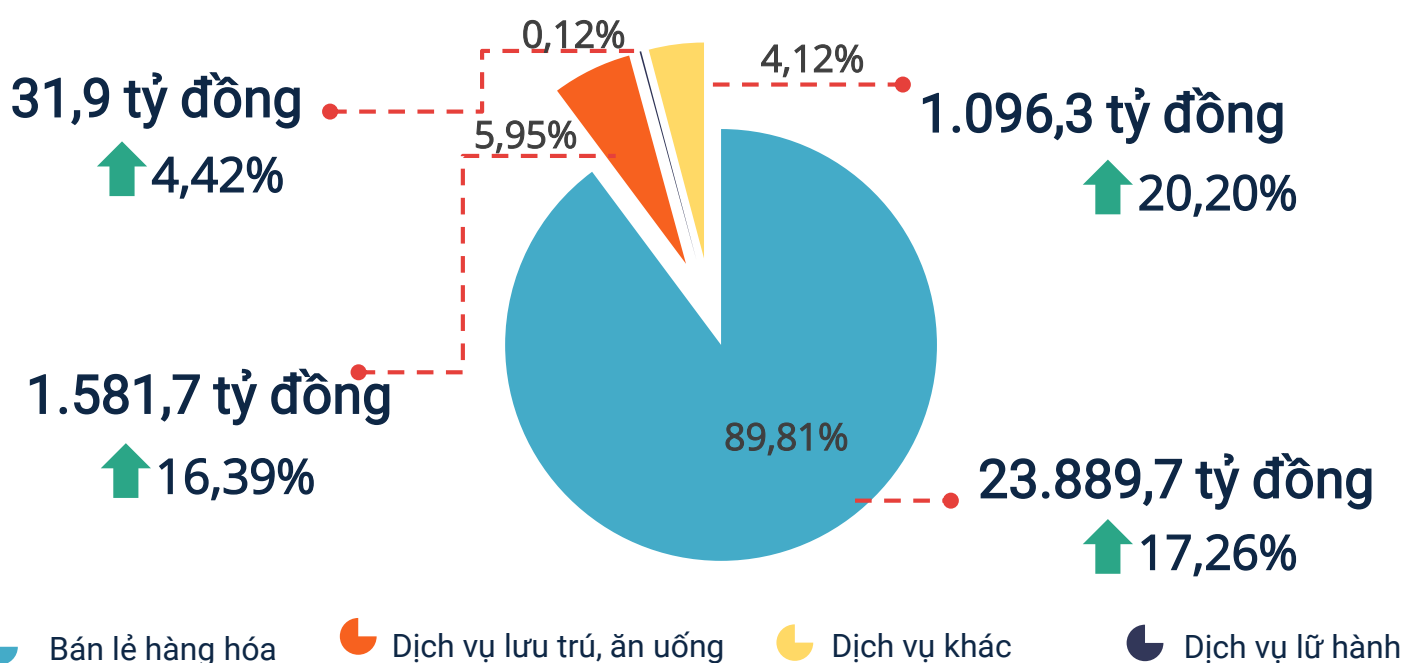


Xe máy

↑ 3,15%

## THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ

### TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG



### Vận tải hành khách

Vận chuyển ↑ 8,84%

Luân chuyển ↑ 8,4%



### Vận tải hàng hóa

Vận chuyển ↑ 14,07%

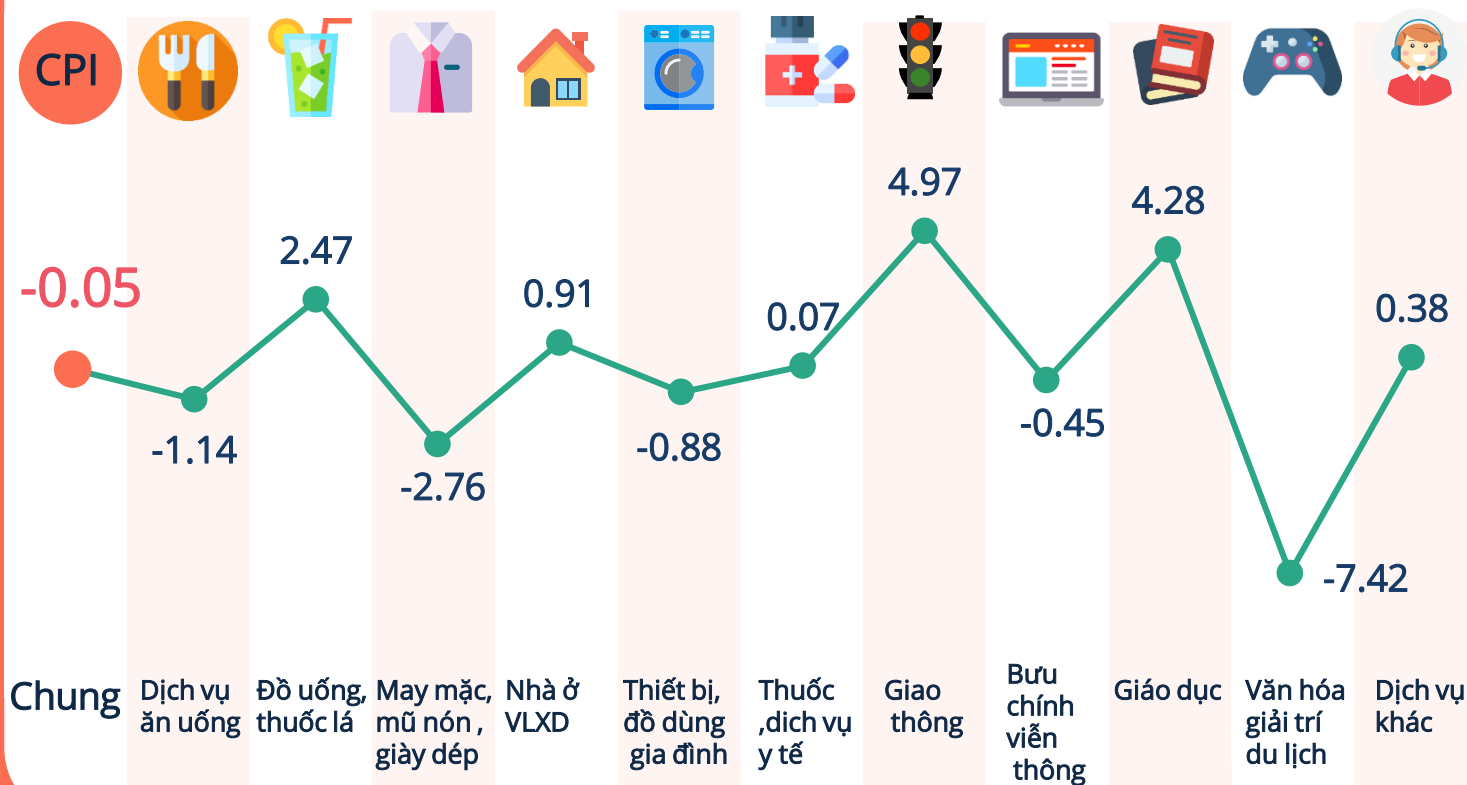
Luân chuyển ↑ 13,63%



6 tháng đầu năm so với cùng kỳ

## CHỈ SỐ GIÁ

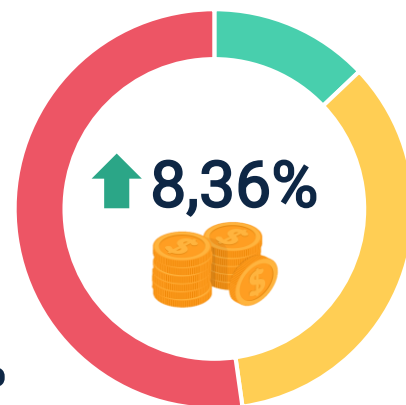
Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng năm 2021 so với cùng kỳ



## ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

### VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI

- Vốn đầu tư nhà nước ↓ 1,47%
- Vốn đầu tư ngoài nhà nước ↓ 16,22%
- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ↑ 38,96%



### THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP

Đến ngày 15/6/2021 so với cùng kỳ

**DDI** 10 dự án  
tổng vốn đăng ký đạt **7.509,2** tỷ đồng

**FDI** 29 dự án  
tổng vốn đăng ký đạt **177,6** triệu USD



## TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Đến ngày 15/6/2021



**560** Doanh nghiệp  
đăng ký thành lập mới



**38** Doanh nghiệp  
đã hoàn tất thủ tục giải thể



**245** Doanh nghiệp  
hoạt động trở lại



**281** Doanh nghiệp  
tạm ngừng kinh doanh có thời hạn

## Bình quân mỗi tháng

**134** Doanh nghiệp thành lập mới  
và quay trở lại hoạt động

**53** Doanh nghiệp  
rút lui khỏi thị trường

## THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TÍNH ĐẾN NGÀY 28/6/2021

*So với cùng kỳ*

**Chi NSNN**

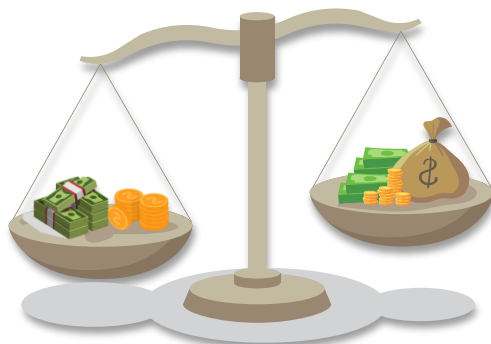
**10.475,3** tỷ đồng

**↑ 6,26%**

**Thu NSNN**

**19.250,1** tỷ đồng

**↑ 35,18%**



## TÌNH HÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TỈNH VĨNH PHÚC (Từ 27/4/2021 đến 15h ngày 28/6/2021)



**92** trường hợp dương tính



**GIÁM SÁT Y TẾ**  
**65.042** trường hợp

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

### TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

6 tháng đầu năm 2021

Xảy ra **17** Vụ tai nạn giao thông



**11** người chết



**12** người bị thương

Xảy ra **7** vụ cháy

Thiệt hại **1,9** tỷ đồng

Không có thiệt hại về người



## CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU MỘT SỐ TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

6 tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ

|                             | ĐVT | Hà Nam | Hà Nội | Hải Phòng | Bắc Ninh |
|-----------------------------|-----|--------|--------|-----------|----------|
| Tốc độ phát triển GRDP      | %   | 110,41 | 105,91 | 113,52    | 107,45   |
| Chỉ số sản xuất công nghiệp | %   | 113,77 | 108,70 | 120,50    | 110,88   |
| Tổng vốn đầu tư phát triển  | %   | 102,60 | 108,42 | 100,76    | 79,53    |
| Thu NSNN trên địa bàn       | %   | 161,62 | 107,10 | 124,51    | 108,60   |
| Chi NSNN trên địa bàn       | %   | 113,51 | 99,20  | 132,46    | 105,96   |
| Chỉ số giá tiêu dùng CPI    | %   | 100,23 | 101,14 | 100,80    | 100,76   |
| Tổng mức bán lẻ HH và DV    | %   | 116,74 | 107,19 | 110,33    | 102,75   |



**CỤC THỐNG KÊ  
TỈNH VINH PHÚC**



[thongkevinhphuc.gov.vn](http://thongkevinhphuc.gov.vn)



# TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2021

## GIAI ĐOẠN 2

KHỐI SXKD CÁ THỂ, KHỐI TÔN GIÁO

1/7

CUNG CẤP THÔNG TIN ĐẦY ĐỦ, TRUNG THỰC LÀ TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA DOANH NGHIỆP,

---

CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP, HIỆP HỘI, CƠ SỞ TÔN GIÁO, TÍN NGƯỠNG TRÊN ĐỊA BÀN

31/7